

Số: 17 /2022/NQ-HĐND

Sóc Trăng, ngày 09 tháng 12 năm 2022

## NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 11

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông;*

*Xét Tờ trình số 199/TTr-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Nghị quyết quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

### **Điều 2.**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa X, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 12 năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- VP. Quốc hội (bộ phận phía Nam)
- Chính phủ;
- VP. Chính phủ;
- VP. Chủ tịch nước;
- Các Bộ: Tài chính, Y tế, LĐTBXH, GDĐT;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. TU, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH**

**Hồ Thị Cẩm Đào**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục  
phổ thông để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục  
phổ thông trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

*(Kèm theo Nghị quyết số 17 /2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Những nội dung khác không quy định tại Quy định này được thực hiện theo Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các văn bản khác có liên quan.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố, các cơ sở giáo dục phổ thông; giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông (sau đây gọi tắt là học viên), các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan.

### **Điều 3. Mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục phổ thông**

1. Chi tạo lập mới hoặc thuê hệ thống quản lý học tập trực tuyến

Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các nhiệm vụ này tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan về mua sắm, đấu thầu, chứng từ, hoá đơn, các quy định về chi phí thuê dịch vụ công nghệ thông tin để tổ chức thực hiện.

2. Chi điều tra, khảo sát xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng: Áp dụng theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 17/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

3. Chi tổ chức các cuộc họp, hội thảo, hội nghị có liên quan: Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục phổ thông: Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định mức chi công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

4. Chi biên soạn, chỉnh sửa, bổ sung, cập nhật chương trình, giáo trình, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng theo quy định tại Thông tư số 76/2018/TT-BTC ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp.

5. Chi ra đề thi, coi thi, chấm thi: Áp dụng mức chi theo Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định một số nội dung chi, mức chi tổ chức kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

6. Chi số hóa tài liệu phục vụ tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến

a) Các khoản tiền công: Xây dựng kịch bản dạy học (chuỗi các hoạt động dạy học) của bài học; xây dựng nội dung chi tiết của bài học (từng hoạt động) theo kịch bản dạy học (sản phẩm bao gồm nội dung các hoạt động dạng text và các chỉ dẫn/cài đặt để sử dụng các tư liệu trong từng hoạt động, chưa bao gồm các tài liệu đa phương tiện (multimedia) như hình ảnh, âm thanh, phương tiện điện tử ghi, sao chép (video), đồ họa (infographics)...); chuyên gia/giáo viên ghi hình (nghiên cứu kịch bản và nội dung tiết học; phối hợp với kỹ thuật viên video để chuẩn bị; phối hợp ghi hình); xây dựng bản yêu cầu/hướng dẫn biên tập video (hậu kỳ, thời lượng video tối đa 90 phút); thống kê và xử lý cơ bản dữ liệu kết quả của khóa tập huấn, bồi dưỡng (danh sách điểm, phân nhóm đối tượng, phổ điểm, tỷ lệ - tối thiểu cho 250 học viên) áp dụng mức chi theo Điều 3 và khoản 3, Điều 4 Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước. Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định mức tiền công cụ thể cho từng thành viên thực hiện các nhiệm vụ tập huấn, bồi dưỡng ở địa phương.

b) Chi phí quay video bài giảng (thời lượng tối đa của video không quá 90 phút; giá bao gồm công kỹ thuật viên và thiết bị; chi biên tập video (cắt/ghép video; chuyển đổi định dạng, độ phân giải) áp dụng mức tiền công khi xây dựng phim tài liệu - sản xuất được quy định tại Thông tư số 03/2018/TT-BTTTT ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình truyền hình.

c) Chi nhập liệu nội dung dạng văn bản, số hóa câu hỏi vào hệ thống học tập trực tuyến hoặc hệ thống quản lý học tập, gia công bài giảng điện tử tương tác với mức chi cụ thể như sau:

- Nhập liệu nội dung dạng văn bản, số hóa câu hỏi vào hệ thống học tập trực tuyến hoặc hệ thống quản lý học tập, gia công bài giảng điện tử tương tác và kiểm tra hiệu đính thông tin là 9.500 đồng/trang;

- Tạo lập dữ liệu trên các trang siêu văn bản đơn giản (Web): 12.000 đồng/trang tài liệu gốc A4 chuyển vào trang siêu văn bản đơn giản;

- Tạo lập thông tin điện tử bằng tiếng nước ngoài, tiếng dân tộc thiểu số tăng từ 10% đến 30% mức chi quy định tương ứng ở trên (không bao gồm chi phí thiết kế giao diện, cấu trúc toàn trang);

- Tạo lập thông tin điện tử từ các nguồn dữ liệu điện tử có sẵn, mức chi bằng 15% mức chi tạo lập thông tin ở trên;

- Chi số hóa câu hỏi vào hệ thống học tập trực tuyến gắn với hoạt động học; chi số hóa nội dung văn bản vào hệ thống quản lý học tập, gia công bài giảng điện tử tương tác: 12.600 đồng/trang tài liệu gốc A4 chuyển vào siêu văn bản phức tạp.

7. Chi tiền công giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên: Thực hiện theo khoản 6, Điều 5 Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

8. Các khoản chi phí theo thực tế phục vụ trực tiếp lớp học:

a) Thuê địa điểm/lớp học để ghi hình/quay video; chi thiết kế tiêu đề (banner) đặt trên trang mạng (website); xây dựng đồ họa (infographics);

b) Chi tài liệu học tập bắt buộc (mua, in ấn giáo trình, tài liệu tập huấn) theo nội dung chương trình khóa tập huấn, bồi dưỡng cho học viên tham dự (không bao gồm tài liệu tham khảo); chi in và cấp chứng chỉ;

c) Chi thuê hội trường, phòng học, thiết bị phục vụ tập huấn, bồi dưỡng (nếu có), bao gồm thuê thiết bị công nghệ thông tin, thuê đường truyền, thuê tài khoản trực tuyến, các chi phí trực tiếp khác về công nghệ thông tin đối với hình thức tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến;

d) Chi tổ chức hội đồng xét kết quả; chi lễ khai giảng, bế giảng;

đ) Chi tiền thuốc y tế thông thường cho học viên (nếu học viên ốm);

e) Chi trả tiền phương tiện đưa, đón học viên đi khảo sát, thực tế;

g) Chi khác phục vụ trực tiếp lớp học (điện, nước, thông tin liên lạc, văn phòng phẩm, công tác phí và chi làm thêm giờ (nếu có) cho cán bộ quản lý lớp học, vệ sinh, trông giữ xe và các khoản chi trực tiếp khác);

Các khoản chi phí thực tế nêu tại điểm a, b, c, d, đ, e, g khoản 8 Điều này khi thanh toán phải có đầy đủ chứng từ, hoá đơn theo quy định. Đối với các khoản chi thuê hội trường, phòng học, thuê thiết bị, dụng cụ phục vụ giảng dạy, học tập phải có hợp đồng, hóa đơn theo quy định; phương tiện đưa, đón học viên đi khảo sát, thực tế theo hợp đồng, chứng từ chi thực tế; trong trường hợp mượn cơ sở vật chất của các cơ quan, đơn vị khác tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng nhưng vẫn phải thanh toán các khoản chi phí điện, nước, vệ sinh, an ninh, phục vụ, thì chứng từ thanh toán là bản hợp đồng và thanh lý hợp đồng công việc giữa hai bên kèm theo phiếu thu của cơ quan, đơn vị cho mượn cơ sở vật chất; bên cho mượn cơ sở vật chất hạch toán khoản thu này để giảm chi kinh phí hoạt động của đơn vị.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế./.